

NỘI DUNG BẢN TUYÊN NGÔN NHÂN QUYỀN

Bản Hiến pháp hoàn thành trong Hội nghị lập hiến tháng 5.1787 ở Philadelphia, được gửi đến các tiểu bang để phê chuẩn theo điều 7 (phải được 9/13 tiểu bang phê chuẩn Hiến pháp mới có hiệu lực).

Trong thời gian trước khi Hiến pháp có hiệu lực, đã nổ ra cuộc tranh luận rộng lớn và gay gắt giữa một bên là phái ủng hộ Hiến pháp hay còn gọi là phái Federalist vì họ chủ trương cần có chính quyền liên bang mạnh. Phái kia là Anti-Federalist vì họ chủ trương không cho Liên bang nhiều quyền hạn quá để tránh trường hợp chính phủ liên bang quá mạnh sẽ trở nên độc tài và đi vào con đường cai trị giống như chính phủ của

con người được Hiến pháp bảo đảm.

Phần ghi thêm này được coi như phần bổ túc cho Hiến pháp.

Phần này có 10 điều tu chính (Amendment) nội dung chỉ là những vấn đề thuộc về quyền con người (chính xác là người công dân Mỹ) nên được xem là Bản Tuyên ngôn Nhân quyền. (Bill of Rights)

Cuộc tranh luận giữa hai phe Federalist và Anti-Federalist sẽ được nói thêm ở phần sau, còn 10 điều tu chính đã trở thành một bộ phận của Hiến pháp và có hiệu lực từ tháng 10/1791.

Tu chính án 1: Tự do ngôn luận, tự do báo chí, tự do tín ngưỡng, tự do hội họp và quyền đòi nhà nước sửa sai

Quốc hội không thông qua những đạo luật nhằm thiết lập quốc giáo hoặc ngăn cấm hay hạn chế tự do tín ngưỡng, ngôn luận, báo chí, hội họp một cách hòa

people peaceably to assemble). Những đám đông tụ họp để bạo động thì không được sự che chở của điều khoản này.

Tu chính án 2: Quyền được giữ vũ khí

Công dân phải được bảo đảm là có quyền giữ vũ khí.

Điều khoản này vào thời điểm đó th có những lý do thiết thực của nó.

Lúc đó dân số thưa thớt, đất đai th quá rộng, việc bảo vệ an ninh của nhà nước không thể hữu hiệu vì dân cư ở rải rạn, phương tiện thông tin và giao thông còn thô sơ, nên giữ vũ khí là cốt để tự vệ.

Ngoài ra, phái Anti-Federalist kh đưa điều khoản này vào Hiến pháp có ý không muốn nhân dân bị tước vũ khí trong khi nhà nước độc quyền có phương tiện đàn áp sẽ dễ đưa đến độc tài.

Ngày nay việc tự do mua bán vũ khí và mang vũ khí, tuy có bị một vài hạn chế nhỏ nhưng vẫn được tôn trọng tại Mỹ. Việc lạm dụng quyền tự do mang vũ khí đã gây ra không ít tai hại; nhưng quyền tự do mang súng vẫn là một quyền hiến định của công dân Mỹ. Đã có những đề nghị bãi bỏ điều khoản này, nhưng cuộc tranh luận cho đến nay vẫn chưa có kết luận.

Tu chính án 3: Việc đồn trú của quân đội

Trong thời bình, quân đội không được lấy nhà dân làm nơi đồn trú nếu không có sự đồng ý của chủ nhà. Trong thời chiến, quân đội cũng chỉ được trưng dụng nhà dân làm nơi trú đóng, nếu Quốc hội thông qua đạo luật cho phép quân đội làm như thế.

Tu chính án 3 có mục đích không muốn nhà dân bị trưng dụng tùy tiện với cái cớ là vì lợi ích quân sự, đó là việc quân đội Anh thường hay làm, trước thời 13 thuộc địa được độc lập.

Tu chính án 4: Việc khám xét và tịch thu

Mọi người đều có quyền được bảo đảm an toàn về nhân thân, nhà ở, tài liệu giấy tờ và mọi tài sản cá nhân khác. Mọi việc khám xét và tịch thu một cách vô lý đều bị cấm.

Trường hợp có những nguyên nhân khả dĩ cho phép nhân viên công lực thực hiện việc khám xét, tịch thu hay bắt giữ thì phải có án lệnh của tòa. Khi thực hiện phải mô tả rõ chi tiết nơi nào đã bị khám xét, vật gì đã bị tịch thu hay người nào đã bị bắt giữ.

Tu chính án 5: Quyền của bị cáo

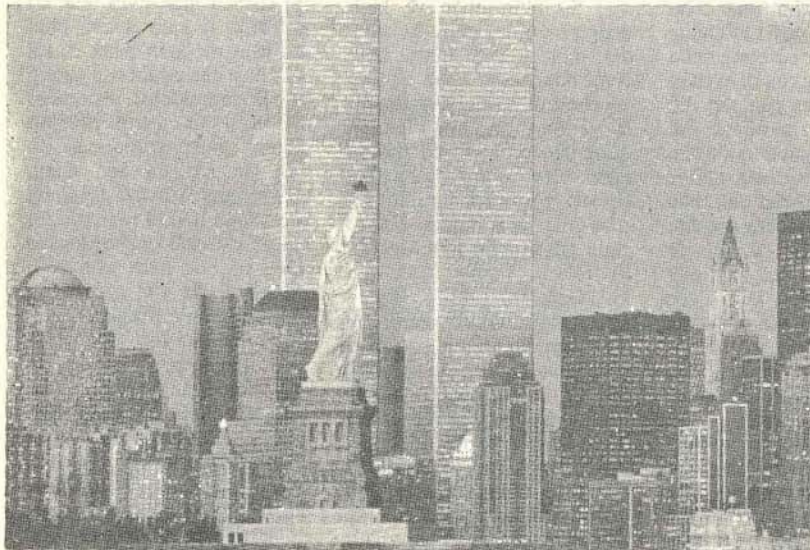
Không một ai có thể bị truy tố về một trong tội hình sự, nếu không có sự quyết định của bồi thẩm đoàn, trừ trường hợp xảy ra trong tội hình sự trong thời chiến, và người phạm tội đương phục vụ trong quân đội hoặc hải quân và y đương thi hành nhiệm vụ quân sự hoặc trong lúc có nguy hiểm công cộng. Một người không thể bị xét xử hai lần về cùng một tội.

Bị cáo cũng không bị buộc phải đưa ra những chứng cứ để buộc tội lại chính mình. Bị cáo được quyền nghe nhân chứng tố cáo y và cũng có quyền nghe

TÌM HIỂU HIẾN PHÁP HOA KỲ

NGUYỄN VĂN LÝ

BẢN TUYÊN NGÔN NHÂN QUYỀN



nhà vua Anh.

Theo phái thứ hai thì bản dự thảo Hiến pháp Philadelphia đã không đếm xỉa đến quyền con người và quyền của tiểu bang. Họ đã lên án nặng nề bản dự thảo Hiến Pháp Philadelphia và xem đó như một công cụ của người giàu để đàn áp người nghèo. Đối phương của họ tức là phe Federalist cũng không thiếu lý luận để bênh vực cho một chính phủ liên bang mạnh.

Kết quả, hai phe thỏa thuận ghi thêm một số quyền người dân vào Hiến pháp, xem đó như quyền hạn cơ bản của

bình và nhân dân có quyền đòi nhà nước sửa chữa những sai lầm gây ra sự bất công.

Nội dung Tu chính án 1 nhằm bảo đảm những quyền căn bản của công dân trong chế độ dân chủ, nó khác hẳn chế độ phong kiến của vua Anh áp đặt trên 13 xứ thuộc địa. Điều khoản này cũng ngăn cấm việc thiết lập bất kỳ một thứ quốc giáo nào, vì như vậy quyền tự do tín ngưỡng sẽ bị vi phạm, trong khi đó nhà vua Anh là Giáo chủ giáo hội Anh. Dân có quyền tự do hội họp nhưng với điều kiện hội họp một cách hòa bình (the

26 PHÁT TRIỂN KINH TẾ

ân chúng bênh vực mình. Nếu một ân chúng có lợi cho bị cáo, bắt buộc họ có mặt trong phiên xử. Nếu cần tòa đòi y phải ra để bênh vực cho bị cáo.

Không một người nào bị phương hại n đời sống, tự do, và tài sản mà lại ông do luật quy định.

Tài sản tự bị trưng dụng vì công ích phải bồi thường cho sở hữu chủ.

Điều khoản tu chính này bảo vệ quyền của bị cáo khi tội phạm chưa được xác định, nhưng khi soạn thảo, tác giả của Tu chính án 5 đã tỏ ra dè dặt nhiều quyền vào một điều.

chính án 6: Quyền được xét xử nhanh chóng

Bị truy tố về tội hình sự, bị cáo có quyền được xét xử nhanh chóng và công ai do bồi thẩm đoàn vô tư được lựa chọn tại tiểu bang, tại quận (1) mà tội phạm đã xảy ra. Bị can phải được nghe trình bày, nghe nhân chứng bênh vực. Bị can sẽ có một luật sư bào chữa, nếu ông đủ khả năng, tòa sẽ cung cấp cho cáo một luật sư.

chính án 7: Xét xử các vụ dân sự

Quyền được nhờ tòa dân sự xét xử lại được bảo đảm nếu vật tranh tụng có giá trên 20 đô-la.

Phán quyết của tòa án sẽ có uy lực ông bách nhưng các bên tranh tụng vẫn quyền thượng tố lên Tòa án liên bang.

chính án 8: Tiền thế thân và hình phạt á đáng

Tiền thế thân quá cao, tiền phạt á nhiều, những hình phạt bất bình ường (bị hành hạ, tra tấn...) đều bị cấm.

Điều khoản Tu chính án 8 có mục h bảo đảm cho bị cáo có thể đóng tiền ế thân (bail) để được tự do tạm, thay vì giam giữ.

Nếu số tiền thế thân quá cao, bị cáo mất quyền tự do tạm. Số tiền thế thân mục đích buộc bị cáo trở lại tòa nghe yền xử, khi tòa đang đương xét xử. Bị o có thể bị tuyên án, được tha bổng ặc bị phạt tiền, số tiền phạt cũng không ược quá đáng.

Những hình phạt có tính cách hành bị cáo đều phải cấm chỉ.

chính án 9: Quyền dành cho nhân dân

Việc liệt kê các quyền hạn công dân ông Hiến pháp không có nghĩa là nhân n chỉ có những quyền đó, nó cũng ông thể là cơ sở để giải thích một cách n chế bất các quyền không được liệt kê.

chính án 10: Quyền dành cho tiểu bang

Quyền hạn nào không được Hiến ập dành cho Liên bang, mà cũng ông cấm Tiểu bang hành xử, thì những quyền hạn này sẽ mặc nhiên thuộc về ểu bang và nhân dân.

Trên đây là 10 tu chính án được bổ ng cho bản dự thảo ở Hội nghị lập hiến Philadelphia. Trong bản dự thảo chỉ nói iều về các ngành hành pháp, lập pháp pháp mà không có những bảo đảm đầy về quyền con người.

CUỘC TRANH LUẬN QUANH HIẾN PHÁP

Phe Anti-Federalist sợ rằng chính quyền liên bang sẽ phát triển ra ngoài khuôn khổ của bản Hiến pháp vì thế họ thêm vào điều Tu chính án 10 để hạn chế việc bành trướng quyền hạn của chính phủ liên bang.

Trước khi Hiến pháp được phê chuẩn, cuộc đấu tranh giữa phe Federalist và Anti-Federalist đã qui tụ ở mỗi bên những khuôn mặt lớn như G.Washington, Benjamin Rush, Smith Zacharia Johnson... thuộc phe ủng hộ Hiến pháp.

Phe chống lại Hiến pháp có: Patrick Henry, William Grayson, Randall Amos Singletary, Thomas Tredwell.

Ngoài hai phe, có một phe trung gian dẫn đầu bởi Thomas Jefferson.

Những người ủng hộ và chống đối, phần lớn dùng diễn đàn Quốc hội tiểu bang để kêu gọi phê chuẩn hay bác bỏ, phe bảo vệ Hiến pháp đã phổ biến đến 85 bài "essays" (khảo luận) phần lớn do Madison và Hamilton viết để bênh vực Hiến pháp.

Phe chống đối phát hành tài liệu *Lee's Letters from the Federal Farmer to the Republican* để lên án Hiến pháp là một văn kiện phản dân chủ, tác giả tài liệu này là Richard Henry.

Cuộc đấu tranh lý luận xung quanh Hiến pháp đã diễn ra rộng khắp 13 tiểu bang.

Những bài tham luận, thư từ và các tài liệu khác còn để lại đến ngày nay thật là quan trọng cho việc nghiên cứu Hiến pháp nói riêng và chính trị Mỹ nói chung, và để hiểu ý muốn của những nhà lập pháp buổi đầu. Việc nghiên cứu các văn bản này đã thường xuyên là những đề tài của những sinh viên môn chính trị học trong các đại học Mỹ.

Qua các tài liệu để lại, lý luận của đôi bên có thể tóm tắt như sau:

Lập luận của phe bênh vực hiến pháp

1. Đó là một thành quả tốt nhất đạt được một cách hòa bình trong một thế giới không hoàn hảo.

2. Nội dung của bản Hiến pháp Mỹ đã chứa đựng tất cả lý thuyết tiên tiến của Hiến pháp Anh và những thực tiễn dân chủ tại Anh, mà lại tránh được những khuyết điểm và những tệ đoan trong quá trình tiến tới dân chủ.

3. Phân tích cho cùng, Hiến pháp Mỹ chính là cơ sở để tạo ra một chính phủ vì nhân dân. Nước Mỹ đã đạt được điều đó trong hòa bình, trong khi một số nước châu Âu đã phải lợi trong biển máu để đạt tới.

4. Sau hết, nếu Hiến pháp chưa phải là một văn kiện hoàn chỉnh thì sau này vẫn có thể tu chính cho hoàn hảo.

Lập luận của phe chống đối

1. Dự thảo hiến pháp Philadelphia là một văn kiện phản dân chủ.

2. Một chính phủ trung ương quá mạnh, được dự trù trong Hiến pháp này, là một đe dọa cho tự do của nhân dân.

3. Dự thảo hiến pháp này nếu được phê chuẩn thì những người giàu sẽ có được một công cụ hữu hiệu để đàn áp người nghèo.

Hùng biện và tích cực nhất trong phe chống đối là Patrick Henry của bang Virginia, ông đã lên tiếng trong Hội nghị lập hiến của bang Virginia tháng 6/1788, mạnh mẽ đả kích những người thảo hiến ở Hội nghị lập hiến Philadelphia, ông cho rằng họ không có quyền, không có tư cách để xưng "chúng tôi, nhân dân Hiệp Chúng Quốc" (We the people of the United States, in order to form...)

Phe đứng giữa, dẫn đầu bởi Jefferson thì cho rằng Hiến pháp là một thành quả tốt đẹp nhưng cần phải được tu chính thêm những vấn đề cần bản (Needed some fundamental amending). Ông rất bênh vực chính quyền trung ương được dự trù trong Hiến pháp.

PHÊ CHUẨN HIẾN PHÁP

Việc phê chuẩn đã dễ dàng ở các Tiểu bang nhỏ như 4 tiểu bang: Delaware, New Jersey, Georgia và Connecticut. Quốc hội của 3 tiểu bang Delaware, New Jersey và Georgia đã nhất trí chấp thuận Hiến pháp không có một phiếu chống nào, và phê chuẩn sớm nhất (12.1787).

Gay gắt nhất là bang Massachusetts, mãi đến 6.2.1788 Hiến pháp mới được phê chuẩn trong một tỷ số phiếu chênh lệch không nhiều: 187 phiếu thuận 168 phiếu chống.

Ở bang North Carolina và thì việc chống đối quá lớn, Hiến pháp chỉ được phê chuẩn sau khi đã trở thành Hiến pháp liên bang và chính phủ liên bang đã được tổ chức và khai mạc từ một năm trước rồi.

Rhode Island là bang phê chuẩn sau cùng (29.5.1790).

Khi bang New Hampshire phê chuẩn ngày 21.6.1788 (với tỷ số 57 thuận 47 chống) thì hiến pháp đã đạt được 9/13 bang như điều VII đòi hỏi và trở thành có hiệu lực, phe Federalist hứa sẽ chấp thuận bổ túc Bill of Rights vào Hiến pháp.

Hàng loạt tu chính án đã được đề trình Quốc hội đầu tiên, sau đó 10 tu chính án đã được chấp thuận đính kèm vào Hiến pháp dưới cái tên Bill of Rights hay còn gọi là "Articles of Amendment". Bản tu chính này đã có hiệu lực của Hiến pháp kể từ tháng 11 năm 1791.

(1) District : là đơn vị hành chính tương đương như cấp tỉnh ở VN.

Bài sau : 27 Tu chính từ sau Bill of Rights từ 1798 đến 1972. Đó là toàn bộ nội dung bản Hiến pháp hiện hành của Mỹ.